

Số: **27/2020/QĐST-DS**

Nam Từ Liêm, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điểm b Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 05/6/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 49/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Trụ sở: Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, T phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đậu Thị Thúy V – Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh T Công (sau đây gọi tắt là VCB T Công), theo Giấy ủy quyền số 239/UQ-VCB-PC ngày 18/6/2018.

Bà Đậu Thị Thúy V ủy quyền cho ông Phí Đặng H – Phó trưởng phòng khách hàng bán lẻ VCB T Công, theo giấy ủy quyền số 955/UQ-VCBTC ngày 14/8/2019

- Bị đơn : Bà Mai Thị N, sinh năm 1981

Địa chỉ: Lô đất BT1.9 khu chức năng đô thị Tây Mỗ, tổ dân phố Ngang,

phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, T phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Đỗ Phi H, sinh ngày 17/02/2002 (Ủy quyền cho bà Mai Thị N).

Cháu An N, sinh ngày 09/10/2016 (Chưa có Giấy khai sinh)

Cùng địa chỉ: Địa chỉ: Lô đất BT1.9 khu chức năng đô thị Tây Mỗ, tổ dân phố Ngang, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, T phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu An Na là bà Mai Thị N – Mẹ đẻ.

II/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Bà Mai Thị N xác nhận nợ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tạm tính đến ngày 05/6/2020 số nợ cụ thể như sau:

1.1. Theo hợp đồng tín dụng số 01/17/HĐTD/9658754 ký ngày 11/07/2017 phải thực hiện trả nợ bên cho vay tính đến ngày 05/6/2020 (do tiền lãi vẫn đang tiếp tục phát sinh) là 7.587.546.230 đồng, trong đó: Nợ gốc là 6,839.999.998 đồng; tổng nợ lãi là 747.546.232 đồng, bao gồm nợ lãi trong hạn là 742.338.493 đồng và nợ lãi quá hạn là 5.207.739 đồng và toàn bộ các khoản lãi, lãi quá hạn, phí phát sinh cho đến khi bà Mai Thị N thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo các hợp đồng tín dụng nêu trên.

1.2. Theo hợp đồng tín dụng số 01/18/HĐTD/9658754 ký ngày 01/06/2018 phải thực hiện trả nợ bên cho vay tính đến ngày 05/6/2020 (do tiền lãi vẫn đang tiếp tục phát sinh) là 1,261,599,069 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 1,140,000,000 đồng; tổng nợ lãi là 121.599.069 đồng, bao gồm nợ lãi trong hạn là 119.997.151 đồng, lãi quá hạn là: 1.601.918 đồng và toàn bộ các khoản lãi, lãi quá hạn, phí phát sinh cho đến khi bà Mai Thị N thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo các hợp đồng tín dụng nêu trên.

Tổng dư nợ của bà Mai Thị N tính đến ngày 05/6/2020 tại VCB T Công là **8.849.145.229 đồng** trong đó:

- Nợ gốc: 7.979.999.998 đồng.
- Tổng nợ lãi là 869.145.231 đồng (bao gồm nợ lãi trong hạn là 862.335.644 đồng và nợ lãi quá hạn là 6.809.587 đồng)
- Và toàn bộ các khoản lãi, lãi quá hạn, phí phát sinh cho đến khi bà Mai Thị N thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo các hợp đồng tín dụng nêu trên.

2/ Lộ trình thanh toán như sau:

Toàn bộ số tiền nợ trên bà Mai Thị N sẽ thanh toán cho Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam trong thời gian là 02 tháng kể từ ngày 05/6/2020 đến ngày 05/8/2020.

Trường hợp bà Mai Thị N không thanh toán được toàn bộ số tiền trên thì Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam có quyền yêu cầu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý phát mại khối tài sản mà bà N đã thế chấp, cụ thể: Địa chỉ tài sản tại lô đất BT1.9, Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, tổ dân phố

Ngang, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, T phố Hà Nội theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 1179/2018, quyền số 02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/03/2018 giữa bà Mai Thị N và Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – CN T Công.

3/Án phí: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam và bà Mai Thị N mỗi bên chịu 29.212.285 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam số tiền 28.895.805 đồng trong số tiền 58.108.090 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009210 ngày 24/3/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm, T phố Hà Nội. Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam đã nộp đủ án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND T phố Hà Nội;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND T phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh